TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2024/HS-ST
Ngày: 05 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Anh

Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 266/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 345/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn M C, sinh năm 19xx, tại: Đ; Hộ khẩu thường trú: Ấp h, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Chỗ ở: Số jj đường H, phường H quận T, Thành phố H; quốc tịch: V; dân tộc: K; tôn giáo: T; nghề nghiệp: K; giới tính: N; trình độ học vấn: j/12; con ông Nguyễn V N(Đã chết) và bà Nguyễn T D(Đã chết); hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt 06/3/2024 (Có mặt);

Bị hại:

Bà Lại T C, sinh năm 19xx; Trú tại: Số G đường M, phường B, quận B, Thành phố H(Vắng mặt)

Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Lê T D A, sinh năm 19XX; Trú tại: đường J, phường H, quận F, Thành phố H(Vắng mặt).

2/Ông Nguyễn Đ T, sinh năm 19XX; Trú tại: đường C, phường P, quận T, Thành phố H(Vắng mặt).

3/Bà Nguyễn K D, sinh năm 19XX; Trú tại: Số J đường H, phường H, quận T, Thành phố H(Vắng mặt)

4/Ông Nguyễn M V, sinh năm 19XX; Trú tại: Ấp N xã X, huyện X, tỉnh Đ (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/3/2024, Nguyễn M C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki , biển số 69MJ-003.JJ di chuyển trên đường Thoại Ngọc Hầu, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tìm người sơ hở về tài sản để cướp giật thì phát hiện anh Vũ N M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda L, biển số 95EJ-342.JJ chở bà Lại T C (mẹ ruột anh M) ngồi phía sau, lưu thông trên đường Thoại Ngọc Hầu hướng ra Ngã tư Bốn Xã, lúc này bà C cầm 01 (một) túi nylon màu hồng để ở khoảng giữa bà C và anh M, nghĩ trong túi này có tài sản nên C điều khiển xe bám theo chờ cơ hội thuận tiện để cướp giật. Khi đến trước địa chỉ 429 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Nguyễn M C điều khiển xe áp sát bên trái xe anh M, C dùng tay trái nhanh chóng giật lấy túi nylon màu hồng của bà C rồi định rẽ qua đường Phan Anh chạy thoát thì bà C nhảy xuống xe nắm áo khoác và phần cản đuôi xe của C kéo lại nhưng C tăng ga kéo bà C một đoạn làm bà C ngã nên C chạy thoát. Khi chạy đến một con hẻm trên đường Phan Anh (không xác định được vị trí cụ thể), Cảnh lấy túi nylon kiểm tra thì bên trong có 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31; 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn hột đá màu xanh; 01 (một) đôi bông tai kim loại màu trắng có gắn hột đá màu xanh, tiền mặt là 2.800.000 đồng, Cảnh lấy tất cả tài sản trên cất vào túi quần rồi vứt túi nylon bỏ lại tại đây.

Sau đó, Nguyễn M C mang điện thoại di động hiệu OPPO A31 đến tiệm điện thoại di động Á, địa chỉ GG Đường J, Phường H, Quận F bán cho Lê T D A được 1.000.000 đồng. Còn điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus do có mật khẩu nên Nguyễn M C nhờ tiệm chạy chương trình lại. Số tài sản gồm dây chuyền kim loại màu vàng, nhẫn kim loại màu vàng có gắn hột đá màu xanh, đôi bông tai kim loại màu trắng có gắn hột đá màu xanh thì Nguyễn M C mang đến tiệm vàng Quốc B T, địa chỉ T C, phường P, quận T bán cho Nguyên Đ T được số tiền 8.400.000 đồng. Đến ngày 04/3/2024, Công an quận Bình Tân truy xét đưa Nguyễn M C về làm việc. Tại Công an quận Bình Tân, Nguyễn M C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Nguyễn M C phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31; 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (một) nhẫn kim loại vàng có gắn hột đá màu xanh; 01 (một) đôi bông tai kim loại màu trắng có gắn hột màu xanh.

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 204/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus, đã qua sử dụng, có giá trị là 1.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, đã qua sử dụng, có giá trị là 1.200.000 đồng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng (vàng 17K), trọng lượng 3,1968g, có giá trị là 3.700.000 đồng. Tổng giá trị số tài sản trên là 5.900.000 đồng.

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 216/KL-HĐĐGTS ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân kết luận: 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng (vàng 17K), có gắn hột đá màu xanh có tổng trọng lượng 5,3753 gam (nhẫn có trọng lượng 3,9181 gam, hột đá có trọng lượng 1,4572 gam) có giá trị là 4.650.000 đồng; 01 (một) đôi bông tai kim loại màu trắng (vàng 9K), có gắn hột đá màu xanh có tổng trọng lượng 2,9703 gam (bông tai có trọng lượng 2,7069 gam, hột đá có trọng lượng 0,1634 gam) có giá trị là 1.800.000 đồng. Tổng giá trị số tài sản trên là 6.450.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Lại T C.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 69MJ – 003.JJ, số máy: F4D2-109200, số khung: RLSCF4LC0B0109201. Qua xác minh, xe mô tô có chủ sở hữu là Bùi T H đã bán xe trên cho Nguyễn K D (bạn gái Nguyễn M C), có làm hợp đồng mua bán. Ngày 01/03/2024, D cho bị cáo C mượn xe để đi làm công việc giao gas nhưng sau đó bị cáo C sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản, D không biết việc bị cáo C sử dụng xe trên làm phương tiện cướp giật.

+ Tại kết luận giám định số 1788 ngày 22/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xe mô tô biển số 69MJ-003.JJ có số máy, số khung không thay đổi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Kiều Diễm.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 Pro Black. Đây là điện thoại của Nguyễn K D (bạn gái Nguyễn M C) cho bị cáo C mượn để đi làm và liên lạc, D có cung cấp hóa đơn mua điện thoại di động trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn K D.

- 01 (một) USB chứa clip ghi nhận hình ảnh vụ cướp giật tài sản và 01 (một) USB chứa 02 (hai) clip ghi nhận hình ảnh mua bán điện thoại di động, chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu vàng viền xanh; 01 (một) áo khoát thun dài tay màu xám; 01 quần dài màu xám; 01 (một) đôi đếp màu xám. Đây là quần áo của bị cáo Nguyễn M C mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Toàn bộ số vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Lại T C đã được Nguyễn M V (anh ruột bị cáo Nguyễn Minh Cảnh) bồi thường số tiền 2.800.000 đồng và nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân bị cáo Nguyễn M C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 250QĐ-VKS ngày 31/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Nguyễn M C về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn M C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu xám, 01 áo khoát thun tay dài màu xám; 01 đôi dép màu xám; 01 nón bảo hiểm màu vàng, viền xanh. Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB có chứa nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Nguyễn M C Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn M C đã phạm tội "Cướp giật tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 69MJ-003.JJ áp sát bên trái xe do anh Vũ N M đang điều khiển lưu thông cùng chiều chở theo bà Lại T C, sau đó bị cáo dùng tay trái nhanh chóng giật lấy 01 (một) túi nylon màu hồng để ở khoảng giữa bà Cúc và anh Minh, bên trong có 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31; 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (một) nhẫn kim loại vàng có gắn hột đá màu xanh; 01 (một) đôi bông tai kim loại màu trắng có gắn hột màu xanh và tiền mặt 2.800.000 đồng của bà Lại T C rồi tăng ga tẩu thoát. Hành vi của bị cáo sử dụng phương tiện xe môtô để thực hiện hành vi cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội vì hành vi này có thể dẫn đến tai nạn giao thông, có thể xâm hại đến tính mạng và sức khỏe của những người đang lưu thông trên đường phố, gây mất trật tự an toàn giao thông hơn nữa hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặc khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, gia đình của bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử nhận thấy tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bà Lại T C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki , biển số 69MJ – 003.JJ, số máy: F4D2-109200, số khung: RLSCF4LC0B0109201. Qua xác minh, xe mô tô có chủ sở hữu là Bùi T H đã bán xe trên cho Nguyễn K D (bạn gái Nguyễn M C), có làm hợp đồng mua bán. Ngày 01/03/2024, D cho bị cáo C mượn xe để đi làm công việc giao gas nhưng sau đó bị cáo C sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản, bà D không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà D, Hội đồng xét xử xét thấy việc trả xe là phù hợp với qui định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

Đối với 01 bộ quần dài màu xám, 01 áo khoát thun tay dài màu xám; 01 đôi dép màu xám; 01 nón bảo hiểm màu vàng, viền xanh. Bị cáo mặc để thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB có chứa nội dung ghi lại diễn biến của vụ án Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu hồ sơ.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn M C 04(bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm c khoản 2, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần dài màu xám, 01 áo khoát thun tay dài màu xám; 01 đôi dép màu xám; 01 nón bảo hiểm màu vàng, viền xanh.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB có chứa nội dung vụ ghi lại diễn biến của vụ án.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK24/228TV ngày 09/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân)

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**